



Hà Nội, ngày 02 tháng 02 năm 2024

## GIẤY TIẾP NHẬN ĐĂNG KÝ BẢN CÔNG BỐ SẢN PHẨM

Số: 1297/2024/ĐKSP

Cục an toàn thực phẩm xác nhận đã nhận Bản công bố sản phẩm của:

Tổ chức, cá nhân: CÔNG TY TNHH MYGREENWAY VN

Địa chỉ: Tầng 8, Tòa nhà Loyal, 151 - 151 Bis Võ Thị Sáu, Phường Võ Thị Sáu, Quận 3, Thành phố Hồ Chí Minh, Việt Nam

Điện thoại: 0368907239

Fax:

Email: huyenct@ascstrans.com.vn

Cho sản phẩm: Thực phẩm bảo vệ sức khỏe WELLAB CARDIO COMPLEX;; do:  
LABORATORY OF FUNCTIONAL PRODUCTS LLC

Trụ sở hành chính: Betonnaya str, 4/7, office 3, Novosibirsk, Nga, 630024.

Cơ sở sản xuất: Tolmachevskaya str, 21, Novosibirsk, Nga, 630052., Russia sản xuất, phù hợp:

Tiêu chuẩn sản phẩm số CDC/FT001 ban hành ngày 11/01/2021 (có tiêu chuẩn sản phẩm đính kèm).

Doanh nghiệp phải hoàn toàn chịu trách nhiệm về tính phù hợp của sản phẩm đã công bố./.

### Nơi nhận:

- Tổ chức, cá nhân;
- Lưu trữ.

**KT. CỤC TRƯỞNG  
PHÓ CỤC TRƯỞNG**

**Đỗ Hữu Tuấn**

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

**BẢN CÔNG BỐ SẢN PHẨM**

Số: 11/2023/0317049205-DKCB

**I. Thông tin về tổ chức, cá nhân công bố sản phẩm**

Tên tổ chức, cá nhân: CÔNG TY TNHH MYGREENWAY VN

Địa chỉ: Tầng 8, Tòa nhà Loyal, 151 - 151 Bis Võ Thị Sáu, Phường Võ Thị Sáu, Quận 3, Thành phố Hồ Chí Minh, Việt Nam

Điện thoại: 0368907239

Fax:

E-mail: huyenct@asctrans.com.vn

Mã số doanh nghiệp: 0317049205

Số giấy chứng nhận GMP:

Ngày hết hiệu lực/Nơi cấp: /

**II. Thông tin về sản phẩm**

1. Tên sản phẩm: Thực phẩm bảo vệ sức khỏe WELLAB CARDIO COMPLEX

2. Thành phần:

Trong 2 viên nang cứng chứa:

Taurine 500 mg

Chiết xuất táo gai (Crataegus pinnatifida) (\*) 200 mg

Magie (Magie Citrate) 22 mg

Rutin 60 mg

Coenzyme Q10 50 mg

Selen (từ men tăng sinh selen) 0,1 mg (100 mcg)

Vitamin B5 (Canxi Pantothenate) 10 mg

Vitamin B6 (Pyridoxine Hydrochloride) 2 mg

Vitamin B12 (Cyanocobalamin) 0,001 mg (1 mcg)

Phụ liệu: Vỏ nang Gelatin (gelatin), Lactose (chất mang), Talc (chất chống đông vón), Canxi Stearate (chất chống đông vón).

(\*) Tỷ lệ chiết xuất 1/10

3. Chỉ tiêu chất lượng chủ yếu tạo nên công dụng của sản phẩm:

STT	Tên chỉ tiêu	Đơn vị tính	Mức công bố
1	Taurine	mg/ 2 viên	500 ± 20%
2	Táo gai (Crataegus pinnatifida)	Định tính	Dương tính
3	Rutin	mg/ 2 viên	60 ± 20%
4	Coenzyme Q10	mg/ 2 viên	50 ± 20%
5	Selen	mcg/2 viên	100 ± 20%

6	Vitamin B5	mg/2 viên	10 ± 20%
7	Vitamin B6	mg/2 viên	2 ± 20%
8	Vitamin B12	mcg/2 viên	1 ± 20%

4. Thời hạn sử dụng sản phẩm:

2 năm kể từ ngày sản xuất. Số lô, ngày sản xuất và hạn sử dụng xem trên bao bì (mm.yyyy).

5. Quy cách đóng gói và chất liệu bao bì:

- Chất liệu bao bì: Sản phẩm được đóng gói trong lọ thủy tinh sau đó bọc trong hộp giấy với điều kiện vệ sinh.

- Quy cách đóng gói: Lọ 60 viên.

- Dạng bào chế: viên nang cứng.

- Khối lượng trung bình viên: 720 mg/ viên ± 10%

6. Tên và địa chỉ cơ sở sản xuất sản phẩm:

LABORATORY OF FUNCTIONAL PRODUCTS LLC

Trụ sở hành chính: Betonnaya str, 4/7, office 3, Novosibirsk, Nga, 630024.

Cơ sở sản xuất: Tolmachevskaya str, 21, Novosibirsk, Nga, 630052., Russia

**III. Mẫu nhãn sản phẩm** (đính kèm mẫu nhãn sản phẩm hoặc mẫu nhãn sản phẩm dự kiến)

**IV. Yêu cầu về an toàn thực phẩm**

Tổ chức, cá nhân sản xuất, kinh doanh thực phẩm đạt yêu cầu an toàn thực phẩm theo:

Tiêu chuẩn sản phẩm số CDC/FT001 ban hành ngày 11/01/2021 (có tiêu chuẩn sản phẩm đính kèm).

Chúng tôi xin cam kết thực hiện đầy đủ các quy định của pháp luật về an toàn thực phẩm và hoàn toàn chịu trách nhiệm về tính pháp lý của hồ sơ công bố và chất lượng, an toàn thực phẩm đối với sản phẩm đã công bố và chỉ đưa sản phẩm vào sản xuất, kinh doanh khi đã được cấp Giấy tiếp nhận đăng ký bản công bố sản phẩm./.

Thành phố Hồ Chí Minh, ngày 24 tháng 01 năm 2024  
CÔNG TY TNHH MYGREENWAY VN

PHẠM QUANG CHÍ

## NHÃN PHỤ SẢN PHẨM

**1. Tên sản phẩm: Thực phẩm bảo vệ sức khỏe WELLLAB CARDIO COMPLEX**

**2. Thành phần:**

Thành phần	2 viên nang cứng
Taurine	500 mg
Chiết xuất táo gai ( <i>Crataegus pinnatifida</i> ) (*)	200 mg
Magie (Magie Citrate)	22 mg
Rutin	60 mg
Coenzyme Q10	50 mg
Selen (từ men tăng sinh selen)	0,1 mg (100 mcg)
Vitamin B5 (Canxi Pantothenate)	10 mg
Vitamin B6 (Pyridoxine Hydrochloride)	2 mg
Vitamin B12 (Cyanocobalamin)	0,001 mg (1 mcg)

Phụ liệu: Vỏ nang Gelatin (gelatin), Lactose (chất mang), Talc (chất chống đông vón), Canxi Stearate (chất chống đông vón).

(\*) Tỷ lệ chiết xuất 1/10

Khối lượng trung bình viên: 720 mg/ viên  $\pm$  10%

**3. Công dụng:** Hỗ trợ tốt cho tim mạch.

**4. Đối tượng sử dụng:** Người trưởng thành.

**5. Cách sử dụng:** Uống 1 viên, 2 lần mỗi ngày uống trong bữa ăn.

Thời gian sử dụng là 1 tháng.

**6. Hạn sử dụng:** 2 năm kể từ ngày sản xuất. Số lô, ngày sản xuất và hạn sử dụng xem trên bao bì (mm.yyyy).

**7. Chú ý:**

Thực phẩm này không phải là thuốc, không có tác dụng thay thế thuốc chữa bệnh. Không sử dụng cho phụ nữ có thai hoặc cho con bú, người mẫn cảm hoặc kiêng kị với bất kỳ thành phần nào của sản phẩm. Nếu bạn đang bị bệnh hoặc đang dùng thuốc tham khảo ý kiến bác sĩ trước khi sử dụng. Không vượt quá liều khuyến cáo hàng ngày. Khuyến khích tham khảo ý kiến của bác sĩ trước khi sử dụng.

**8. Bảo quản:** Để xa tầm tay trẻ em và tránh ánh nắng trực tiếp, ở nhiệt độ không cao hơn +25°C và độ ẩm tương đối không quá 75%.

**9. Số ĐKSP:**

**10. Xuất xứ:** Nga

**11. Tổ chức chịu trách nhiệm về sản phẩm**

**Nhà sản xuất: LABORATORY OF FUNCTIONAL PRODUCTS LLC**

Trụ sở hành chính: Betonnaya str, 4/7, office 3, Novosibirsk, Nga, 630024.

Cơ sở sản xuất: Tolmachevskaya str, 21, Novosibirsk, Nga, 630052.

**Công ty nhập khẩu và chịu trách nhiệm công bố sản phẩm:**

**CÔNG TY TNHH MYGREENWAY VN**

Địa chỉ: Tầng 8, Tòa nhà Loyal, 151 - 151 Bis Võ Thị Sáu, Phường Võ Thị Sáu, Quận 3, Thành phố Hồ Chí Minh, Việt Nam

**GIÁM ĐỐC**



*Phạm Quang Chí*



PANTONE 9582 C



PANTONE 7494 C



PANTONE Cool Gray 10 C

линия реза

**ПРОТИВОПОКАЗАНИЯ:** индивидуальная непереносимость компонентов, беременность, кормление грудью. Не является лекарством.

Перед применением рекомендуется проконсультироваться с врачом.

**УСЛОВИЯ ХРАНЕНИЯ:** хранить в защищённом от солнечных лучей, недоступном для детей месте при температуре не выше +25 °С и относительной влажности воздуха не более 75 %.

**ИЗГОТОВИТЕЛЬ:** ООО «ЛАБОРАТОРИЯ ФУНКЦИОНАЛЬНЫХ ПРОДУКТОВ», ул. Бетонная, 4/7, оф. 3, г. Новосибирск, Россия, 630024.

**ОРГАНИЗАЦИИ, ПРИНИМАЮЩИЕ ПРЕТЕНЗИИ:**  
**RU** ООО «МАЙГРИН МАРКЕТ», ул. Инженерная, 4а, оф. 412, г. Новосибирск, Россия, 630090, тел. 8 800 2345 800.

**KZ** ТОО «MyGreenWay», ул. Панфилова, 20, г. Алматы, Республика Казахстан, 050016.

**НОМЕР ПАРТИИ:**  
**ДАТА ИЗГОТОВЛЕНИЯ:**  
**ГОДЕН ДО:**

welllab

03

БИОЛОГИЧЕСКИ АКТИВНАЯ ДОБАВКА К ПИЩЕ  
«ВЕЛЛАБ КАРДИО КОМПЛЕКС  
(WELLAB CARDIO COMPLEX)»

На основе компонентов с антиоксидантным и кардиопротекторным свойствами.

**ОБЛАСТЬ ПРИМЕНЕНИЯ:**  
для реализации населению в качестве биологически активной добавки к пище — источника таурина, рутина, коэнзима Q10, дополнительного источника витаминов B5, B6, B12, селена, — содержащей магний.

**ПРИЁМ 2 КАПСУЛ** (рекомендуемая суточная доза)  
**ОБЕСПЕЧИТ ПОСТУПЛЕНИЕ:** таурина — 500 мг, рутина — 60 мг, коэнзима Q10 — 50 мг, магния — 22 мг, витамина B5 — 10 мг, витамина B6 — 2 мг, селена — 0,1 мг, витамина B12 — 0,001 мг.

**СПОСОБ ПРИМЕНЕНИЯ:** взрослым по 1 капсуле 2 раза в день во время еды. Продолжительность приёма — 1 месяц.

**CARDIO**

КАРДИО

поддержка сердца

60 капсул по 720 мг



**GIÁM ĐỐC**



*Phạm Quang Chí*

УЗНАЙ БОЛЬШЕ



**RU** ОБЛАСТЬ ПРИМЕНЕНИЯ: для реализации...  
населению в качестве биологически активной добавки к пище — источника таурина, рутина, коэнзима Q10, дополнительного источника витаминов B6, B5, B12, селена, — содержащей магний.

**KZ** КОЛДАНУ САЛАСЫ: тауриннің, рутиннің, коэнзим Q10 көзі, B6, B5, B12 дәрумендерінің, құрамында магний бар селеннің қосымша көзі — тағамға биологиялық белсенді қоспа ретінде тұрғындарға сатуға арналған.

**RU** БИОЛОГИЧЕСКИ АКТИВНАЯ ДОБАВКА К ПИЩЕ «ВЕЛЛАБ КАРДИО КОМПЛЕКС (WELLAB CARDIO COMPLEX)»

СОСТАВ: таурин, боярышника экстракт, магния цитрат, капсула желатиновая (желатин), лактоза (носитель), рутин, коэнзим Q10, селеносодержащие дрожжи, талык (агент антислеживающий), кальция стеарат (агент антислеживающий), кальция пантотенат, пиридоксина гидрохлорид, цианокобаламин.

СПОСОБ ПРИМЕНЕНИЯ: взрослым по 1 капсуле 2 раза в день во время еды.

Продолжительность приема — 1 месяц. ПРОТИВОПОКАЗАНИЯ: индивидуальная непереносимость компонентов, беременность, кормление грудью.

Не является лекарством. Перед применением рекомендуется проконсультироваться с врачом.

УСЛОВИЯ ХРАНЕНИЯ: хранить в защищенном от солнечных лучей, недоступном для детей месте при температуре не выше +25 °С и относительной влажности воздуха не более 75 %.

ИЗГОТОВИТЕЛЬ: ООО «ЛАБОРАТОРИЯ ФУНКЦИОНАЛЬНЫХ ПРОДУКТОВ», ул. Бетонная, 4/7, оф. 3, г. Новосибирск, Россия, 630024.

АДРЕС ПРОИЗВОДСТВА: ул. Толмачевская, 21, г. Новосибирск, Россия, 630052.

Система менеджмента безопасности пищевой продукции предприятия соответствует требованиям международного стандарта ISO 22000:2018, HACCP, GMP.

ОРГАНИЗАЦИЯ, УПОЛНОМОЧЕННАЯ ПРИНИМАТЬ ПРЕТЕНЗИИ ОТ ПОТРЕБИТЕЛЕЙ В РФ: ООО «МАЙРИН МАРКЕТ», ул. Инженерная, 4а, оф. 412, г. Новосибирск, Россия, 630090, тел. 8 800 2345 800.

**KZ** «ВЕЛЛАБ КАРДИО КОМПЛЕКС (WELLAB CARDIO COMPLEX)» ТАҒАМҒА БИОЛОГИЯЛЫҚ БЕЛСЕНДІ ҚОСПАСЫ

ҚҰРАМЫ: таурин, долана сығындысы, магний цитраты, капсула желатинді (желатин), лактоза (тасымалдаушы), рутин, коэнзим Q10, құрамында селен бар ашытқы, талық (тығыздалуға қарсы агент), кальций стеараты (тығыздалуға қарсы агент), кальций пантотенаты, пиридоксин гидрохлорид, цианокобаламин.

КОЛДАНУ ТӘСІЛІ: ересектерге тамақтану кезінде күніне 2 рет, 1 капсуладан. Қабылдау ұзақтығы — 1 ай.

ҚАРСЫ КӨРСЕТІЛІМДЕР: компоненттерге жеке төзімсіздік, жүктілік, емізу. Дәрі емес. Қолданар алдында дәрігермен кеңескен жөн.

САҚТАУ ШАРТТАРЫ: күн сәулесінен қорғалған, балалардың қолы жетпейтін жерде, +25 °С жоғары емес температурада және 75 % артық емес салыстырмалы ауа ылғалдылығында сақтау керек.

ӨНДІРУШІ: «ЛАБОРАТОРИЯ ФУНКЦИОНАЛЬНЫХ ПРОДУКТОВ» ЖШС, Бетонная көш., 4/7, 3 к/е, Новосибирск к., Ресей, 630024.

ӨНДІРИСТІҢ МЕКЕНЖАЙЫ: Толмачевская көш., 21, Новосибирск к., Ресей, 630052.

Кәсіпорынның тамақ өнімдерінің қауіпсіздігін басқару жүйесі ISO 22000:2018, HACCP, GMP халықаралық стандартының талаптарына сәйкес келеді.

ҚАЗАҚСТАН РЕСПУБЛИКАСЫНДА ӨНДІРУШІ УӘКІЛЕТТІК БЕРГЕН ТҮЛҒА: «MyGreenWay» ЖШС, Панфилов көш., 20, Алматы к., Қазақстан Республикасы, 050016.

CARDIO КАРДИО

поддержка сердца

60 капсул по 720 мг

wellab

03

Приём 2 капсулы (рекомендуемая суточная доза) обеспечит поступление / Күніне 2 капсуламы (усынылатын тауліктік доза) қабылдау мынаны қамтамасыздандырады:

НАИМЕНОВАНИЕ / АТАУЫ	СОДЕРЖАНИЕ, мг / ҚҰРАМЫНДА, мг	% РСП / ҰКТ <sup>1</sup> / % АЛП / АҚД <sup>2</sup>
Таурин / Таурин	500	125 <sup>3</sup>
Рутин / Рутин	60	200 <sup>4</sup>
Коэнзим Q10 / Коэнзим Q10	50	167 <sup>5</sup>
Магний / Магний	22	5 <sup>6</sup>
Витамин B5 / B5 дәрумені	10	167 <sup>7</sup>
Витамин B6 / B6 дәрумені	2	100 <sup>8</sup>
Селен / Селен	0.1	143 <sup>9</sup>
Витамин B12 / B12 дәрумені	0.001	100 <sup>10</sup>

РСП — рекомендуемое суточное потребление /

УКТ — уссынылатын күнделікті талап

АЛП — адекватный уровень потребления /

АҚД — адекватты қолдану деңгейі

<sup>3-9</sup>Не превышает верхнего допустимого уровня потребления /

<sup>10</sup>Түтуындың рұқсат етілген жоғары деңгейін асырмайды.

СВИДЕТЕЛЬСТВО О ГОСУДАРСТВЕННОЙ РЕГИСТРАЦИИ № KZ.16.01.98.003.R.000935.10.21 от 08.10.2021. ТУ / ТШ 10.89.19-013-43193044-2021.

Greenway GLOBAL greenwayglobal.com



#07029

ПАРТИЯ / ПАРТИЯСЫ:  
DATA ИЗГОТОВЛЕНИЯ /  
ШЫҒАРЫЛҒАН КҮНІ:  
ГОДЕН ДА /  
ДЕЙН ЖАРАМДЫ:

GIAM ĐỐC



Phạm Quang Chi